



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 747
Chủ nhật
Ngày 24 - 4 - 2022

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



Về Đồng Xâm

(Xem trang 3)

Sản phẩm của làng nghề chạm bạc Đồng Xâm ngày càng đa dạng, phong phú và tinh xảo.

Trang 2

VŨ THƯ

Sức trẻ vì cộng đồng

Trang 4

Kỷ niệm nơi chiến trường đánh Mỹ

Vũ Thư

Sức trẻ vì cộng đồng

PHƯƠNG CHI

Thực hiện lời dạy của Bác: “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, tuổi trẻ huyện Vũ Thư đã phát huy tinh thần xung kích trong các phong trào tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ.



Huyện đoàn Vũ Thư khánh thành nhà đại đoàn kết cho bà Vũ Thị Chiến, thôn Năng Tĩnh, xã Vũ Hội.

Được triển khai từ đầu năm 2019, mô hình địa chỉ xanh tình nguyện được các cơ sở đoàn trên địa bàn huyện Vũ Thư thực hiện với mong muốn chia sẻ, giúp đỡ về vật chất và tinh thần cho những người có hoàn cảnh khó khăn. Từ mục tiêu ban đầu, phấn đấu mỗi xã có từ 1 - 2 địa chỉ xanh, sau 3 năm toàn huyện đã có 197 địa chỉ xanh tình nguyện do các cấp bộ đoàn đảm nhận. Tùy điều kiện và

tình hình thực tế của từng đối tượng mà các cơ sở đoàn có sự hỗ trợ khác nhau như: hỗ trợ gạo, hỗ trợ tiền điện, tiền nước sinh hoạt hoặc đồ dùng học tập cho các em học sinh nghèo vượt khó. Đồng hành cùng địa chỉ xanh tình nguyện, Huyện đoàn Vũ Thư đã phối hợp với Câu lạc bộ Thanh niên khởi nghiệp huyện triển khai chương trình “Nước sạch cho người nghèo”, hỗ trợ nước uống miễn phí hàng

tháng cho 300 hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại 30 xã, thị trấn. Bên cạnh việc hỗ trợ hàng tháng, đã có nhiều gia đình đặc biệt khó khăn được đoàn thanh niên kêu gọi, vận động các nguồn lực xây nhà tình nghĩa.

Cùng với địa chỉ xanh tình nguyện, 5 năm qua, các cấp bộ đoàn trong huyện đã thực hiện 429 công trình, phần việc thanh niên các cấp góp phần tích cực

vào việc xây dựng nông thôn mới tại các địa phương; hỗ trợ kinh phí xây nhà tình nghĩa cho 5 hộ gia đình chính sách, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; Huyện đoàn Vũ Thư tặng 5 con bê giống trị giá 81 triệu đồng, 2 công trình thanh niên khởi nghiệp trị giá 12 triệu đồng cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn. Chị Đoàn Thị Yến, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Tân Hòa cho biết: Chung sức xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, tuổi trẻ xã Tân Hòa đã xã hội hóa tu sửa nâng cấp và làm mới 3 sân thể thao với tổng trị giá hơn 300 triệu đồng. Đoàn Thanh niên xã còn lắp đặt các thiết bị chiếu sáng, sửa chữa nhà ở cho hộ gia đình khó khăn, vệ sinh môi trường đường làng ngõ xóm, trồng và chăm sóc 7km đường hoa, cây cảnh.

Trải qua nhiều đợt dịch Covid-19, các cấp bộ đoàn ở Vũ Thư được Tỉnh đoàn Thái Bình đánh giá là có nhiều cách làm hay, tiên phong, sáng tạo, lan tỏa sang các đơn vị bạn như mô hình shipper áo xanh, tiếng loa thanh niên, làm kính chắn giọt bắn tặng các lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống dịch. Trong đó, mô hình tiếng loa tuyên truyền của thanh niên 30 xã, thị trấn tại huyện Vũ Thư đã trở nên quen thuộc với người dân, góp phần nâng cao ý thức phòng, chống, cùng các địa phương kiểm soát dịch bệnh. Bà Nguyễn Thị Hoa, người dân xã Đông Thanh cho biết: Nhờ tiếng loa thanh niên mà bà con đã tự giác hơn rất nhiều trong việc chấp hành các quy định phòng, chống dịch. Tôi thấy đây là mô hình hay, có ý nghĩa thiết thực, góp phần cùng địa phương kiểm soát, đẩy lùi dịch bệnh. Bên cạnh việc tuyên truyền, các cấp bộ đoàn trong huyện còn tặng khẩu trang, nước sát khuẩn, quần áo bảo hộ y tế, kính chắn giọt bắn, thực phẩm... cho nhân dân. Còn trên quy mô cấp huyện, Ban Thường vụ Huyện đoàn đã trao tặng vật tư y tế, nhu yếu phẩm trị giá 250 triệu đồng cho nhân dân. Đồng thời, trong đợt dịch Covid-19 xảy ra vào tháng 11/2021, Huyện đoàn xã hội hóa các nguồn lực chuyển tặng ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện và các xã, thị trấn bằng hiện vật có trị giá hơn 150 triệu đồng.

Với những nỗ lực và kết quả đã đạt được trong thời gian qua, Huyện đoàn Vũ Thư nhiều năm nhận cờ và bằng khen của Trung ương Đoàn, Tỉnh đoàn và các cấp, các ngành. Những công trình, phần việc mang dấu ấn thanh niên góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội của huyện, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.



Đoàn Thanh niên xã Tân Lập (Vũ Thư) lắp đèn chiếu sáng tại các sân vận động bằng nguồn xã hội hóa từ thanh niên.



Đoàn Thanh niên xã Vũ Hội (Vũ Thư) tuyên truyền lưu động về phòng, chống dịch Covid-19.

Về Đồng Xâm

■ KHẮC ĐUẢN

Đồng Xâm (xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương) nổi tiếng cả nước với nghề chạm bạc. Làng nghề phát triển rực rỡ mang lại đời sống ấm no cho người thợ thủ công và làm cho diện mạo nông thôn ngày thêm khởi sắc. Tuy nhiên, sự phát triển đó cũng đặt làng nghề đứng trước nhiều thách thức, nhất là về môi trường.

Hương sắc một vùng quê

Những ngày này, cả xã Hồng Thái trở nên náo nhiệt bởi không khí làm việc của làng nghề và lòng người rạo rực, háo hức hướng về lễ hội đền Đồng Xâm được tổ chức vào ngày 1/4 âm lịch. Năm nay, lễ hội trùng với ngày nghỉ lễ 30/4 - 1/5 kéo dài 4 ngày nên rất nhiều người đi làm ăn xa có điều kiện trở về quê thăm gặp người thân và bái yết tổ nghề. Chị Tạ Thị Tươi, thôn Hữu Bộc chia sẻ: Ai cũng nóng lòng về hội làng bởi nó là dịp người thợ thủ công tri ân công đức của cụ tổ nghề, được tham gia các hoạt động tế lễ, trò chơi dân gian, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm tay nghề, cách thức kinh doanh để nâng cao đời sống và cùng nhau gìn giữ làng nghề thịnh vượng.

Với lịch sử gần 600 năm nhưng chưa bao giờ làng nghề chạm bạc Đồng Xâm phát triển mạnh mẽ như bây giờ. Hiện cả làng nghề có 1 doanh nghiệp, 150 tổ, hộ sản xuất với khoảng 2.000 lao động. Bình quân thu nhập của người thợ từ 5 - 7 triệu đồng/người/tháng. Sản phẩm của Đồng Xâm có mặt khắp nơi trong cả nước, nhất là hiện diện ở các công trình lớn nổi tiếng ở Tràng An, Bái Đính (Ninh Bình), Tam Chúc (Hà Nam), Bà Nà (Đà Nẵng)... Theo những đơn đặt hàng sản xuất, sản phẩm chạm bạc, chạm đồng của làng nghề còn vượt biên dương sang châu Âu, châu Mỹ và nhiều nước khu vực châu Á. Ông Nguyễn Văn Niết, Chủ tịch UBND xã Hồng Thái cho biết: Mỗi năm chỉ tính riêng làng nghề chạm bạc Đồng Xâm mang về cho địa phương hơn 120 tỷ đồng, chiếm khoảng 45% tổng giá trị sản xuất của cả xã.

Một vài năm gần đây, nhờ có sự quan tâm của các cơ quan chức năng, làng nghề được đầu tư nhà trưng bày giới thiệu sản phẩm do Chi hội Kim hoàn mỹ nghệ quản lý; hệ thống đường giao thông khang trang, thuận lợi nên nhiều du khách tìm về Đồng Xâm tham quan, mua sắm. Năm bắt cơ hội đó, các hộ dân nơi đây cũng từng bước phát triển du lịch trải nghiệm mang lại thêm nguồn thu nhập. Vẫn những con đường quê uốn lượn bao đời nhưng nếp nhà nay không còn lụp xụp mà thay vào đó là những tòa biệt thự cao tầng mọc lên san sát làm cho khung cảnh làng quê Hồng Thái phú lẹ.

Còn đó những trăn trở

Làng nghề vẫn sôi động tiếng máy, tiếng búa đục, chạm, sản phẩm Đồng Xâm vẫn xuôi ngược Nam, Bắc. Vậy nhưng trong niềm vui của sự phát triển hiện tại, rất nhiều người đã thấy những bất cập ảnh hưởng tới danh tiếng làng nghề và chất lượng cuộc sống của bà con. Ông Tạ Ngọc Huỳnh, Bí thư Đảng ủy xã Hồng Thái băn khoăn: Giữ cho làng nghề không mai một thì dễ nhưng để nó phát



Nghề chạm bạc, chạm đồng ở Đồng Xâm đang tạo việc làm và thu nhập khá cho hơn 2.000 lao động địa phương.

triển rực rỡ, bền vững, nâng tầm thương hiệu Đồng Xâm thì là cả một câu chuyện dài. Trong đó, việc làm thế nào để giữ vững chất lượng sản phẩm, giảm tác động tiêu cực đến môi trường là bài toán khó nhưng rất cần sớm có lời giải.

Dịch Covid-19 kéo dài hơn 2 năm qua đã gây nhiều khó khăn cho bà con làng nghề chạm bạc Đồng Xâm. Khó khăn về nguyên liệu đầu vào, đầu ra tiêu thụ và cả sự cạnh tranh thị trường đã tác động sâu sắc đến sản xuất của làng nghề. Để duy trì hoạt động và có thể giảm giá thành sản phẩm, không ít hộ sản xuất đã phải bớt nguyên liệu làm cho độ dày sản phẩm có xu hướng ngày càng mỏng dần dẫn đến chất lượng giảm. Đây chính là mối đe dọa nghiêm trọng đến uy tín và thương hiệu sản phẩm được gây dựng mấy trăm năm qua.

Mỗi năm làng nghề chạm bạc Đồng Xâm sản xuất và tiêu thụ hàng triệu sản phẩm ra thị trường. Ngoài sử dụng nguyên liệu đồng khoảng 300 - 400 tấn, cả làng nghề còn dùng khoảng 3 tấn axit các loại như axit sunfuric, axit nitric và thủy ngân phục vụ việc xử lý đồng và hóa mạ sản phẩm. Toàn bộ tồn dư hóa chất sau sử dụng đều không được xử lý mà các hộ sản xuất xả thải trực tiếp ra môi trường. Thêm vào đó, bụi đồng trong quá trình mài đánh bóng sản phẩm phát tán ảnh hưởng tiêu cực tới sức khỏe người dân. Theo thống kê chưa đầy đủ của địa phương, mỗi năm có khoảng 30 người phát hiện hoặc chết vì bệnh ung thư mà một trong những nguyên nhân được xác định là do có liên quan đến ô nhiễm môi trường làng nghề.

Làng nghề sẽ về đâu?

Đó là câu hỏi mà cấp ủy, chính quyền địa phương và người dân xã Hồng Thái đau đầu tìm cách trả lời. Bà con làng nghề luôn hy vọng đầu ra tiêu thụ mở rộng và giá cả ổn định. Song, họ lại chưa biết liên kết với nhau để tổ chức sản xuất có kế hoạch, vẫn mạnh ai người ấy làm, mạnh ai người ấy bán nên xảy ra tình trạng bán phá giá, rồi lại cạnh tranh bằng cách làm sản phẩm mỏng dần. Bí thư Đảng ủy xã Tạ Ngọc Huỳnh cho biết thêm: Chúng tôi đã phối hợp với các cấp, các ngành đăng ký nhãn hiệu tập thể cho làng nghề và chứng nhận là sản phẩm OCOP nhằm bảo hộ thương hiệu, tăng giá trị cho sản



Làng quê ngày càng khang trang.

phẩm và quan trọng nhất là nâng cao ý thức giữ gìn uy tín của làng nghề, chú trọng đưa chất lượng sản phẩm ngày càng tốt hơn.

Đồng Xâm có quân thể di tích gồm đền thờ vua Triệu Vũ Đế, Trình Thị Hoàng hậu và am thờ tổ nghề chạm bạc Nguyễn Kim Lâu đã được công nhận di tích lịch sử cấp quốc gia. Người dân có đời sống văn hóa phong phú cả về thơ ca, trò chơi, lễ hội truyền thống. Làng nghề có 5 nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân nhân dân và hàng trăm người thợ giỏi nắm giữ những tinh túy ngón nghề. Tất cả các yếu tố này nếu biết phát huy Đồng Xâm sẽ trở thành một trong những địa chỉ du lịch hấp dẫn cho du khách trong và

ngoài nước. Ngoài mang lại giá trị kinh tế thương mại, nó cũng giúp cho mỗi người dân thêm tự hào, đoàn kết bảo nhau gìn giữ cho làng nghề đẹp và phát triển hơn.

Cảnh làng quê đẹp vì đường to, nhà cửa khang trang, đời sống của người dân khấm khá nhưng môi trường sống còn ô nhiễm khiến người dân địa phương chưa thể yên tâm gắn bó với nghề. Quy hoạch một khu đưa các hộ ra sản xuất tập trung thuận lợi cho quản lý môi trường; có công trình xử lý chất thải làng nghề là mong muốn cháy bỏng của cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Hồng Thái hiện nay. Đó cũng là nền tảng cơ bản giúp làng nghề chạm bạc Đồng Xâm phát triển vững chắc trong tương lai.

Kỷ niệm nơi chiến trường đánh Mỹ

■ BÙI MINH KHANG
Đông Dương, Đông Hưng

Là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu ở các chiến trường chống Mỹ cứu nước, mỗi dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, đặc biệt là ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4, ông Phạm Văn Nhật ở thôn Nam Hiệp Trung, xã Đông Hòa (thành phố Thái Bình) lại dâng trào cảm xúc. Những kỷ niệm một thời chiến đấu gian khổ nhưng đầy vinh dự, tự hào lại ùa về.

Tuy đã ở tuổi thất thập nhưng ông Phạm Văn Nhật vẫn còn tinh tướng, đầy chất lính. Ông kể, trong giai đoạn cả nước dồn sức chống Mỹ, năm 1967, ông Nhật xung phong vào bộ đội và được biên chế vào lính bộ binh, thuộc Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 2, Sư đoàn 5, Bộ Quốc phòng và được bổ sung vào chiến trường miền Đông Nam Bộ với mật hiệu Q4 Đông Nai. Từ tết Mậu Thân 1968, quân dân ta bắt đầu tiến quân vào chiến dịch trên tất cả các mặt trận, ăn tết trong rừng bằng lương khô, củ mài, lạc rang, khi thì đánh giặc thần tốc, khi thì cầm cự bao vây, đánh giặc mọi lúc mọi nơi làm cho giặc tiến không được, rút không xong. Có rất nhiều trận đánh gay gắt mà ông tham gia cùng đồng đội trong đơn vị giành chiến thắng, nhưng ông nhớ nhất khi đơn vị được phân công đánh chốt Tâm Bung, Đông Nai; cắt quốc lộ 20B, tiêu diệt chốt Làng Ngà và tấn công sân bay Biên Hòa. Các trận đánh ác liệt giằng co giữa ta và địch nhưng cuối cùng đều làm cho địch tan rã, bối rối. Sau trận đánh này, đơn vị ông được điều sang biên giới Campuchia men theo quốc lộ 7 đánh Khơ me Đỏ ở Xa Lun. Năm 1971, quân ta giải phóng hoàn toàn Lộc Ninh thu nhiều chiến lợi phẩm như xe tăng, pháo binh, tiêu diệt và bắt sống 400 tên giặc, giải phóng hoàn toàn Lộc Ninh. Sau đó đơn vị ông tiến quân xuống Đồng Tháp đánh giặc ở Long Cốt, giải phóng Kiến Tường, Kiến Phong, tấn công sân bay Tắc Ních phá áp chiến lược của giặc trên trục lộ 20, rồi tiến quân về mặt trận Tây Ninh. Từ quốc lộ 14, quân ta đánh giặc đến cửa khẩu Trại Bí, đánh tiếp về Sa Mát, tấn công sân bay Thiệt Ngón, rồi tiến đánh giặc từ Sa Lầy đến núi Bà Đen. Đi đến đâu quân đội ta cũng đánh thắng giặc một cách giòn giã. Những kỷ niệm đó ông Nhật không thể nào quên, đặc biệt là trận đánh ở sân bay Tắc Ních - Bình Long làm cho giặc tan tác chỉ trong 2 ngày 1 đêm, quân giặc tháo chạy toán loạn. Quân ta giải phóng hoàn toàn sân bay thu được nhiều súng đạn, xe tăng, pháo binh. Sau trận này, ngay hôm sau tình báo của ta cho biết: Nguyễn Văn Thiệu, Tổng thống ngụy quyền Sài Gòn cùng phu nhân chuẩn bị xuống sân bay Tắc Ních để trấn an tàn quân của chúng. Trước khi vợ chồng Thiệu đi, hân bổ sung tướng lĩnh, quân và máy bay trực thăng đổ bộ bằng đường không, đưa quân từ máy bay trực thăng xuống cùng với tàn quân giặc

hòng chiếm lại sân bay Tắc Ních. Lại một lần nữa quân ta chủ động đánh giặc ngay từ khi chúng bắt đầu đổ quân xuống trận địa. Bọn giặc bị quân ta đánh tan tác, máy bay giặc bị ta bắn rơi, phi công Mỹ bị ta bắt sống, quân dân ta thu nhiều chiến lợi phẩm. Kế hoạch của vợ chồng Nguyễn Văn Thiệu bị tan rã hoàn toàn.

Kể đến đây, ông Phạm Văn Nhật đưa cho tôi xem tám ảnh của phóng viên mặt trận chụp khi ông và đồng đội tiếp cận máy bay giặc bị bắn rơi tại chiến trường. Tuy là ảnh đen trắng và thời gian làm cho tám ảnh không còn rõ nét nhưng đó là một bức ảnh đẹp được ông trân trọng cất giữ gần 50 năm qua, là kỷ niệm quý giá nhất của ông, lưu lại một thời là người lính Cụ Hồ tham gia chiến đấu gian khổ, cống hiến cho đất nước.

Sau trận cùng đồng đội đánh giặc ở Tây Ninh và giành nhiều chiến công, ngày 16/8/1972, ông Phạm Văn Nhật vinh dự được kết nạp Đảng ngay tại chiến trường Tây Ninh. Từ năm 1973 - 1975, tất cả các chiến trường miền Đông Nam Bộ, quân ta làm chủ trận địa cho đến ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam. Trung đoàn 2 mà ông Nhật tham gia đánh giặc được Nhà nước phong tặng đơn vị Anh hùng và nhiều bằng khen cao quý. Cá nhân ông Phạm Văn Nhật được tặng Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng

Ba, Huân chương Chiến sĩ giải phóng, Huân chương Chiến sĩ vẻ vang.

Sau ngày giải phóng miền Nam, ông Phạm Văn Nhật được về cơ sở an dưỡng của Bộ Quốc phòng dành cho sĩ quan và hạ sĩ quan tại Bến Hàn, tỉnh Hải Dương. Đến đầu năm 1976, ông xuất ngũ về quê hương. Mặc dù là thương bệnh binh mang thương tật từ chiến trường, lại bị nhiễm chất độc da cam, sức khỏe bị giảm sút nhưng phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, ông Nhật vẫn phấn đấu vươn lên chiến thắng bệnh tật. Ở địa phương, ông là đảng viên mẫu mực tích cực tham gia công tác xã hội, được tin nhiệm bầu làm bí thư chi bộ. Trong 10 năm làm bí thư chi bộ nơi cư trú, ông luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, tham gia chỉ đạo từ công tác đảng đến các khâu sản xuất tại địa phương, tham gia xây dựng nông thôn mới. Ông Hà Văn Phụng, Chủ tịch Hội Người cao tuổi xã Đông Hòa cho biết: Ông Phạm Văn Nhật là người cao tuổi mẫu mực, có nhiều đóng góp trong phong trào ở địa phương.

Kể lại những kỷ niệm một thời từng vượt bao gian khổ cống hiến nơi chiến trường, ông luôn dạy con cháu về truyền thống cách mạng và giá trị của độc lập tự do, răn dạy con cháu tích cực học tập phấn đấu trở thành người có ích để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.



Ông Phạm Văn Nhật (người đứng dưới, bên phải) cùng đồng đội bên xác máy bay địch.

Kỷ ức Sài Gòn ngày giải phóng

■ XUÂN NHA
Thành phố Thái Bình

*Sài Gòn thành phố tôi yêu
Từ trong bài học sớm chiều tuổi thơ
Bao nhiêu năm tháng mong chờ
Bước chân "thần tốc"... bây giờ là đây*

*Ngày vui tay nắm bàn tay
Mà sao nước mắt tràn đầy hàng mi
Từ trong rừng núi suối khe
Băng qua lửa đạn tiến về thành đô*

*Ta về thành phố Bác Hồ
Hiền ngang đi giữa tự do hòa bình
Sáng ngời hòn ngọc long lanh
Tôi trong lửa đạn chiến tranh những ngày*

*Đau thương đất hóa dạn dày
Căm hờn người nắm chặt tay lên đường...
Những ngày gian khổ Trường Sơn
Nhớ thương quang sáng Sài Gòn đêm đêm*

*Thềm nghe tiếng má dụ hiền
Thềm trông mai nở trước thềm mùa xuân
Sài Gòn giục bước hành quân
Để ca vang khúc khải hoàn hôm nay*

*Ngày ba mươi tháng tư này
Tung bừng đại thắng cờ bay rợp trời
Sài Gòn xứng với tên Người
Ngàn năm ngọc vẫn sáng ngời viễn đông.*

Nhớ mãi tháng tư Xuân Lộc

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thụy Văn, Thái Thụy

*Đường vẫn đường xưa mà thân thương quá
Xuân Lộc chiều nay, tôi nhớ lại ngày xưa
Nhớ lại thời phá tung "cửa thép"
Tiến về Sài Gòn, giải phóng thành đô.*

*Tôi lần theo dấu tích ngày xưa
Những bàn chân bước mòn đá núi
Bao năm tháng ở rừng lương khô nước suối
Mắt dõi nhìn theo ánh điện sáng Sài thành.*

*Rồi một chiều rầm rập những bước chân
Nghe Đại tướng lệnh truyền "thần tốc..."
Những đoàn quân dạn dày chân dệp lép
Nhu thác trào, "cánh cửa thép" tan hoang.*

*Cầu Sài Gòn, cầu chữ Y... giặc lũ lượt ra hàng
Đường vào nội đô giặc quăng cờ tháo chạy
Cờ giải phóng khắp thành đô phấp phới
Đồng đội ôm nhau, vui, mà mắt ướt nhòe...*

*Lại tháng tư rồi... Hàng cây rộ tiếng ve
Kỷ niệm tháng tư mãi còn trong nỗi nhớ
Ngày ba mươi tháng tư đã đi vào lịch sử
Ngày giải phóng miền Nam - ngày thống nhất nước nhà
Xuân Lộc chiều nay nhớ lại tháng tư xưa...*

Âm nhạc trong đời sống văn hóa của giáo dân

■ NGUYỄN THANH

Thiên chúa giáo, hay còn gọi là Công giáo, Ki-tô giáo, Gia Tô giáo là tôn giáo được truyền từ Tây Âu vào Việt Nam từ cuối thế kỷ XVI chủ yếu bằng đường biển, đường sông. Thái Bình là tỉnh ven biển, lại có các cửa sông lớn đổ ra biển nên rất thuận tiện cho con đường truyền đạo của các giáo sĩ phương Tây và họ đã sớm đặt chân lên vùng đất này. Đạo Thiên chúa từng có lịch sử truyền đạo và tồn tại trên đất Thái Bình đến nay chừng khoảng trên 300 năm.



Đội kèn đồng biểu diễn tại ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc thôn Nội Lang Nam, xã Nam Hải (Tiên Hải).

Ảnh: ANH ĐÀO

Theo một số nguồn sử liệu thì vào những năm cuối thế kỷ XVI đã có những giáo sĩ dòng Đa Minh vào truyền đạo ở Thái Bình. Vào đầu thế kỷ XVII, một số xứ họ đạo đã được thành lập ở các làng xã như Kê Riễn (Hung Hà); Kê Mên, Bác Trạch (Tiên Hải); Kê Bái, Lai Ổn (Quỳnh Phụ); Kê Hệ (Thái Thụy); Lương Đống, An Tập (Đông Hưng)... Theo niên hiệu của các nhà thờ Thiên chúa giáo ở Thái Bình thì một số xứ đạo như Bác Trạch, Trung Đông, Lương Điền (Tiên Hải); Duyên Lãng (Hung Hà); Lai Ổn (Quỳnh Phụ); Hữu Tiệm, Thân Thượng (Kiến Xương); Lương Đống, Thuận Túy (Đông Hưng); Thượng Phúc, Ninh Cù (Thái Thụy), Sa Cát (thành phố Thái Bình)... là những xứ họ đạo được thành lập sớm ở Thái Bình. Tuy vậy, trong một thời gian dài mọi hoạt động của các xứ họ đạo ở Thái Bình vẫn phụ thuộc sự điều hành của giáo xứ Bùi Chu (Nam Định). Đến năm 1936 mới thành lập giáo phận Thái Bình gồm các xứ họ đạo ở Thái Bình và Hưng Yên.

Tuy có lịch sử hình thành và tồn tại trên dưới 300 năm nhưng đến nay cư dân theo đạo Thiên chúa chỉ có khoảng hơn 20.000

hộ với chừng hơn 120.000 giáo dân chiếm 0,64% dân số của tỉnh. Mặt khác, cư dân theo đạo Thiên chúa lại cư trú và phụng đạo theo kiểu xôi đỗ ở hơn 140/260 xã, phường, thị trấn của tỉnh Thái Bình gồm 113 giáo xứ với 233 họ giáo. Về cơ sở thờ tự có 338 nhà thờ, 10 tu xá, tu sở của dòng Nữ tu Đaminh. Ngoài ra còn có 1 cơ sở đào tạo mang tên Đại Chung viện Thánh Tâm Thái Bình có trụ sở đặt tại xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình.

Điểm đáng chú ý về các hoạt động tôn giáo của giáo dân Thái Bình là sinh hoạt trong một địa phận Công giáo thuộc dòng Đaminh nên những nghi lễ của giáo dân ở các nhà thờ thuộc Thái Bình vốn sâu uất hơn so với các dòng khác như dòng Tên, dòng con Đức Mẹ. Ngoài những nghi lễ và những sinh hoạt tôn giáo chung theo giáo luật, dòng Đaminh còn có những phong tục, tập quán theo những nghi lễ cổ xưa, chuộng hình thức, phô trương sự đạo. Trong các sự lễ vẫn thường đan xen các hình thức diễn xướng dân gian vốn có của từng địa phương. Chính vì vậy, tuy Thái Bình ít có làng Công giáo toàn tông nhưng đạo Thiên chúa vẫn có những ảnh

hưởng nhất định với đời sống văn hóa của cư dân Thái Bình. Cũng chính vì vậy mà nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian của giáo dân ít có sự cách biệt đối với những người ngoại đạo.

Dường như toàn bộ các giáo xứ ở Thái Bình đều thành lập được các tổ chức đoàn hội và duy trì sinh hoạt khá nề nếp. Ngoài các đoàn hội theo giáo luật, giáo lý như: Huynh đoàn Đaminh, hội Đức Mẹ Trinh Vương, hội con Đức Mẹ Cameello, hội Thánh Tâm... còn có các hội (hoặc ban) âm nhạc như: hội trống, hội trác, ban ca, ban kèn (ban kèn nam, ban kèn nữ), ban kim nhạc, ban nhạc nhẹ, ban công chiêng...

Ở những giáo xứ lớn như: Bông Tiên, Hoàng Xá (huyện Vũ Thư); Hà Xá (huyện Hưng Hà); Trung Đông (huyện Tiên Hải)... thường có các đội kèn đồng, đội trống, trác, sênh tiên, mõ lộn được đầu tư công phu, bài bản về các phương diện như mua sắm đạo cụ, trang thiết bị, đào tạo chuyên môn cho chỉ huy dàn nhạc và nhạc công... Ngoài biểu diễn phục vụ các sự lễ trong giáo xứ, giáo phận còn phục vụ các sự kiện lớn trong và ngoài tỉnh.

Theo một số nguồn tài liệu cho biết, giáo phận Thái Bình

(bao gồm các giáo xứ, giáo họ thuộc hai tỉnh Thái Bình và Hưng Yên) có tới hơn 7.000 nhạc công. Nhằm cổ súy "văn hóa kèn trống trong phụng sự", giáo phận Thái Bình thường tổ chức đại hội hoặc liên hoan kèn trống toàn giáo phận, quy tụ hàng nghìn nhạc công tham gia.

Vài thập niên gần đây, những đội kèn nam, kèn nữ, đội trống, trác của các giáo họ, giáo xứ đã vươn ra hoạt động ngoài nhà thờ với các hình thức phong phú, đa dạng và linh hoạt, khi mang tính phục vụ, khi mang tính dịch vụ ở những sự kiện theo quy mô khác nhau tại các địa phương như kỷ niệm, mừng công, đón nhận danh hiệu thi đua, lễ hội, mừng thọ hoặc cử nhạc hiếu trong lễ tang...

Trong các giáo xứ ở Thái Bình có hàng chục đội kèn đồng nữ chuyên làm dịch vụ. Cách đây mấy năm, đội kèn đồng nữ Cam Đoàn ở xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy đã thành lập Tổ hợp tác kèn đồng mang tên Hương Lúa do Hội Liên hiệp Phụ nữ xã bảo trợ, chuyên cung cấp dịch vụ kèn đồng, phục vụ hiếu, hỷ, lễ hội... cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu. Những ngày đầu mới thành lập, các chị em trong Tổ hợp tác

kèn đồng ở Cam Đoàn thường chỉ tham gia biểu diễn tại các sự kiện văn hóa ở làng, ở xã; sau vươn ra hoạt động ở nhiều địa phương trong huyện, trong tỉnh, từ phục vụ tang lễ của các gia đình đến lễ khai trương, lễ khởi công của các doanh nghiệp và các sự kiện chính trị, văn hóa mang quy mô lớn nhỏ khác nhau trong tỉnh. Nhờ kỹ năng biểu diễn và tinh thần thái độ phục vụ tốt, tiếng lành đồn xa, kèn đồng nữ Cam Đoàn đã được mời tham gia các sự kiện ở nhiều tỉnh, thành phố: Ninh Bình, Nam Định, Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Dương, Hải Phòng, Hà Tĩnh...

Là một trong những địa phương sớm có các đội kèn đồng của các giáo họ, giáo xứ vượt ra ngoài khuôn viên nhà thờ để tham gia các hoạt động xã hội nên ngay từ những năm đầu đổi mới, Thái Bình đã có lực lượng kèn đồng khá hùng hậu đi tham gia các cuộc liên hoan kèn đồng toàn quốc và giành những giải cao.

Có một thực tế về lịch sử Công giáo ở Việt Nam là dù ra đời sớm hay muộn nhưng các giáo họ, giáo xứ đều hình thành từ một làng; tên làng thường cũng là tên của giáo xứ như An Tập, Bông Tiên, Cổ Việt, Dương Cước, Hạnh Cù... Người Công giáo vẫn chịu sự chi phối của văn hóa làng với những lễ thức sinh hoạt hội hè vốn đã ăn sâu vào tâm thức người Việt. Những xứ họ lớn thường có hai ban nhạc song hành. Ban nhạc nam (sử dụng nhạc cổ truyền của Việt Nam), với những nhạc công trong phường bát âm mặc áo dài đen, đầu đội khăn xếp, chơi các làn điệu hành vân lưu thủy hoặc lưu thủy bình bán (phổ biến trong đám rước hội làng). Cũng trong ban nhạc nam còn có các nhạc công múa trống, múa trác, múa mõ, trang phục truyền thống, khăn môi chân đất. Mỗi đội trác, sênh, mõ trong ban nhạc nam thường có 20 - 25 thành viên. Mỗi đội trống thì tùy theo số lượng trống to, nhỏ các loại mà nhiều hay ít, thông thường cũng từ 15 - 20 người. Ban nhạc tây gồm các nhạc công sử dụng nhạc cụ phương Tây (kèn đồng, trống đồng, thanh la nào bạt...), tùy số lượng các chủng loại nhạc cụ mà hình thành số nhạc công. Có dàn kèn đồng tới hơn 40 nhạc công tham gia biểu diễn. Chỉ huy mỗi ban nhạc phân lớn đều được đào tạo bài bản.

Trong truyền thống, những ban (hội) nhạc của các xứ họ giáo ở Việt Nam nói chung, ở giáo phận Thái Bình nói riêng, hoạt động chủ yếu để phụng sự các nghi lễ trong nhà thờ. Từ những thập niên cuối thế kỷ XX đến nay, kèn đồng, trống trác của các xứ họ giáo ngày càng mở rộng hoạt động ra xã hội. Trong chừng mực nào đó, những dàn kèn đồng, những đội trống trác tham gia vào các sự kiện của mỗi địa phương đã là nhịp cầu giao tiếp giữa giáo dân với các giai tầng xã hội. Đó cũng là sự góp phần làm phong phú hơn diện mạo sinh hoạt âm nhạc ở mỗi làng quê.



Bạn nên biết về vòng xoắn bệnh lý

■ Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC

Trong y học thì vòng xoắn bệnh lý là một thuật ngữ rất có ý nghĩa, nếu ta hiểu và nắm bắt được nguyên lý này tức là ta cũng có thể tự hóa giải được một phần hệ lụy nguy hiểm của bệnh tật ngay trong cơ thể ta.

Cơ thể là một khối thống nhất, trong đó tất cả lực phủ ngũ tạng đều có liên quan tới nhau, ảnh hưởng, tác động lẫn nhau, bổ sung cho nhau cùng hoạt động tồn tại và duy trì sự sống. Chẳng hạn như: Răng nhai, miệng nuốt, dạ dày nghiền nát chế hóa thức ăn, ruột hấp thu chất dinh dưỡng vào máu, tim đẩy máu đi nuôi cơ thể, phổi cung cấp khí thở, gan tổng hợp và chuyển hóa đường - đạm - mỡ, thận lọc máu và bài tiết nước tiểu...

Chẳng hạn, nếu cơ quan A bị bệnh sẽ làm ảnh hưởng và tác động đến các cơ quan khác (B, C, D, E...) theo chiều hướng xấu đi. Khi các cơ quan B, C, D, E... có ảnh hưởng xấu đi, lại tác động ngược lại làm cho cơ quan A hoạt động kém hơn lúc ban đầu. Cứ như vậy tác động lẫn nhau theo chiều hướng ngày càng xấu và bệnh ngày một trầm trọng thêm thì đó chính là vòng xoắn bệnh lý.

Ví dụ cụ thể: Dạ dày bị viêm đau lâu ngày, tiêu hóa kém, hấp thu dinh dưỡng kém, sẽ dẫn tới suy nhược cơ thể: thiếu máu, hoa mắt, mệt mỏi, huyết áp tụt... Tinh thần lo âu, mất ngủ, căng thẳng càng làm cho dạ dày tăng kích thích co



MORI
COFFEE
moricoffe@gmail.com
083 567 6688

**thơm ngon từng giọt
vị ngọt đọng đầy**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÓN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BẢ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BẢ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NĂNG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LÂM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

bóp, tăng tiết dịch toan, lại càng làm cho dạ dày đau tăng hơn.

Hóa giải, còn gọi là cắt đứt vòng xoắn bệnh lý như thế nào?

- Khi ta phát hiện triệu chứng đầu tiên của bất cứ cơ quan nào hay bệnh gì thì đừng bao giờ chủ quan bỏ qua. Khôn ngoan nhất là đi khám bệnh, hỏi tư vấn bác sĩ để biết được bệnh gì, bệnh ở cơ quan nào, bệnh đang ở giai đoạn nào.

- Nếu ta chữa bệnh sớm ngay từ những triệu chứng ban đầu, tức là ta đã can thiệp cắt đứt vòng xoắn bệnh lý, không cho bệnh có cơ hội tạo vòng xoắn ngày một nặng thêm.

Lợi ích của việc cắt đứt vòng xoắn bệnh lý:

- Bệnh mới còn nhẹ, dễ chữa, nhanh khỏi.

- Bệnh không nặng lên, không di chứng, biến chứng nguy hiểm.

- Đỡ tốn tiền, lo lắng, phiền hà cả cho bản thân, gia đình và xã hội.

- Giữ được sức khỏe lâu dài, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tóm lại:

- Ở đời đại nhất là lúc còn trẻ thì mãi mê đem sức khỏe để bán lấy tiền. Lúc về già thì lại tích cực đem tiền để mua sức khỏe.

- Bỏ nhiều tiền ra để chữa bệnh thì không hề tiếc (còn nước còn tát). Nhưng bỏ rất ít tiền ra để phòng bệnh thì xót hơn xát muối vào ruột.

- Nên quan tâm sức khỏe chính bản thân mình ngay từ lúc còn trẻ.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu là các CTV: Nguyễn Thanh, Phạm Ngọc Yên (Kiến Xương); Phạm Minh Giang, Thúy Mai (thành phố Thái Bình); Bùi Minh Khang (Đông Hưng); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Ngọc Tuyền (Bệnh viện Đa khoa Kiến Xương); Lại Thị Phương (Hội Nông dân tỉnh); Lại Ngọc Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Lê Lan (Đài TTTT Thái Thụy); Tô Thị Thắm (Đài TTTT Tiên Hải); Lê Lan (Đài TTTT Thái Thụy); Bích Hạnh (Đài TTTT thành phố Thái Bình); Đỗ Văn Xuân (thành phố Hà Nội); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Ngô Ngọc Thơ (Thanh Hóa); Trần Thị Thanh Tú (Phú Thọ); Nguyễn Minh Thuận, Nguyễn Tuyết Quyên (Bạc Liêu); Chu Giang Phong (Gia Lai); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Lê Hồng Thiện (Hưng Yên); Tịnh Bình (Tây Ninh); Nguyễn Tuấn Anh (Bà Rịa Vũng Tàu); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Nguyễn Đại Duẩn (Quảng Bình); Trần

Thị Kỳ Duyên, Lê Văn Trường (Sóc Trăng); Nguyễn Thị Hải (Hà Tĩnh); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (Tiền Giang); Lê Thị Ngọc Nữ (Trà Vinh)...

Kỷ niệm 47 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022), Tòa soạn nhận được nhiều bài viết về những kỷ niệm của các cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu trên các mặt trận giải phóng miền Nam, tiêu biểu là bài: "Ngày toàn thắng trong hồi ức cựu chiến binh Nguyễn Văn Kinh" của CTV Nguyễn Thanh. Bài viết về những kỷ niệm của cựu chiến binh Nguyễn Văn Kinh (xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương) khi ông trong quân ngũ, đặc biệt trong giai đoạn là tham mưu trưởng tiểu đoàn của một đơn vị pháo binh, được giao nhiệm vụ chỉ huy lực lượng không chế không cho quân địch từ Mỹ Tho chi viện về Sài Gòn... Cũng viết về kỷ niệm nơi chiến trường của người lính Cựu Hồ, CTV Bùi Minh Khang kể về những chiến công trong các trận đánh vào sào huyệt trọng điểm của địch ở chiến trường miền Nam; những kỷ vật, những bức ảnh từ trận địa cùng đồng đội mà cựu chiến binh Phạm Văn Nhật ở thôn Nam Hiệp Trung, xã Đông Hòa,

thành phố Thái Bình đã trân trọng lưu giữ suốt thời gian qua... Cùng chủ đề ở thể loại thơ, tản văn, CTV Nguyễn Tuyết Quyên có bài "Tháng tư lịch sử"; Nguyễn Tuấn Anh có bài "Tổ quốc và tháng tư"; Phạm Minh Giang có tản văn "Những con người anh hùng"...

Kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5, CTV Nguyễn Văn Toàn có bài "Bác Hồ với ngày Quốc tế lao động".

Kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022), CTV Nguyễn Thị Hải có bài thơ khoán thủ "Sáng muôn đời". CTV Nguyễn Văn Thanh có bài nghiên cứu "Ánh sáng tư tưởng, đạo đức, phong cách và lan tỏa khát vọng Hồ Chí Minh". Theo bài viết, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là ngọn cờ dẫn dắt sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc mà còn có giá trị bền vững, lâu dài đối với sự nghiệp đổi mới, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc...

Lĩnh vực an ninh trật tự, CTV Bình Vân đưa tin Công an huyện Hưng Hà điều tra, làm rõ vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản...

Viết về tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến có bài "Thành công từ mô hình nuôi cá lồng trên sông Hồng", CTV Lại Thị Phương nêu gương hội viên nông dân Phan Tiến Hùng, thôn Nguyệt Lâm 3, xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương là người tiên phong trong phong trào

nuôi thủy sản của xã. Anh đã xây dựng thành công mô hình nuôi cá lồng trên sông Hồng đem lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững. Không chỉ chú tâm phát triển kinh tế, bản thân anh và gia đình luôn tích cực tham gia các hoạt động của địa phương và các hoạt động do Hội Nông dân xã Vũ Bình tổ chức, nhất là trong công tác phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm kỹ thuật nuôi thủy sản, cung ứng con giống, thức ăn và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho các hộ nông dân nuôi cá trong xã...

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!

Điểm hẹn thiên niên kỷ

■ QUANG VIỆN

Tự nhiên ban cho Thái Bình địa thế ba mặt sông, một mặt biển, được các bậc vương triều gọi là “ven bờ cuối bãi”, nơi gặp gỡ hội tụ đủ các thị tộc, các dòng cư dân từ thượng du đến trung du, từ vịnh chài khắp Bắc, Trung, Nam và các hải đảo... nên Thái Bình cũng là nơi có đầy đủ sắc màu kinh tế, văn hóa trải dài đất nước. Những yếu tố ấy ngay từ buổi sơ khai đã tạo nên những nét đặc trưng văn hóa của người Thái Bình, trong đó có nhiều tục lệ đẹp, được các bậc vương triều sách tặng “mỹ tục khả phong”. Từ đặc trưng văn hóa, người dân Thái Bình khát khao cuộc sống luôn được “thuận chèo mát mái”, “yên sóng lặng gió”, làm ăn thì “nổi đình, nổi đám”, để giàu “nứt đố đổ vách”.



Chùa Đông Phú, thôn Đô Kỳ Đông, xã Đông Đô (Hung Hà), địa danh thời nhà Lê đẹp tựa kỳ quan chốn đô thành.

Từ thời Hùng Vương, vùng đất phía Bắc (nam sông Luộc) tỉnh ta đã có nhiều quý tộc gốc Việt Mường về khai khẩn. Họ Hà chiếm hầu khắp từ Hà Xá xuống Hà Nguyên, Hà Lang. Họ Hoàng chiếm cánh đồng màu mỡ Tam Nông: Hoàng Nông, Đôn Nông, Diên Nông là vùng kinh tế rất thịnh đạt. Nhiều quan lang đã cư trú ở Hà Lang, Khả Lang, Nham Lang, con cái nhà lang chiếm riêng Chiềng óc, Lang Cun (Cun Cương - Hòa Tiến), dân gốc cổ sớm có mặt ở Bùi Phú (Độc Lập), Bùi Xá (Tân Lễ)... Dân Thượng Đạo và dân chài tộc Đan nhiều vùng đã sớm bỏ sông nước lên bờ sống bằng nghề trồng trọt, khoảng đầu thời Tây Hán họ đã đạt đến trình độ văn hóa cao. Khảo tả di tích Đình Nhội, đình Xuân Lôi, đền Tịnh Thủy (xã Hồng Minh), đình Duyên Lãng, Thượng Lãng (xã Minh Hòa), Phúc Duyên (xã Văn Lang), đình Buộm (xã Phú Sơn), các đền Buộm, Rẫy (xã Tân Tiến), đền Trình (xã Diệp Nông) và đền Tiên La (xã Đoan Hùng) thì trên đất Hung Hà có 2 căn cứ dấy binh, hưởng ứng cuộc khởi nghĩa Trưng Vương. Tại vùng cửa Luộc, quê hương của họ Hoàng và họ Hà, buổi đầu họ tụ cư trên các vùn cao như Tảo Sơn (thị trấn Hưng Nhân), Nham Lang (Tân Tiến). Hoàng Công đã khai khẩn cả vùng Hoàng Nông (sau tách thành Hoàng Nông, Canh Nông và Phú Nông, nay là xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà) nổi đời làm lang cun. Dòng trưởng ở hữu ngạn sông Đức Cương (thời nhà Lê gọi là sông Tiên Hưng), ngành trưởng dòng thứ dựng cơ nghiệp ở Cun (Tảo Sơn), dân nghèo tập trung ở các vùng Buộm, Rẫy, Đầu (thị trấn Hưng Nhân), Bùi (Tân Lễ), Hú, Cù,

Các tài liệu khảo cứu cho thấy, cách ngày nay 2500 - 3000 năm, những làng xóm đầu tiên trên các gò, đồng nổi lên dải đất sa bồi ba mặt sông, một mặt biển mà ngày nay là tỉnh Thái Bình đã được các cư dân Việt cổ tạo dựng. Lúc bấy giờ, đất Thái Bình nay là điểm hẹn chào đón các cư dân Việt cổ từ miền núi, trung du tràn xuống vùng đồng bằng châu thổ sau thời kỳ biển tiến Flanria, họ tiến hành khai phá các đầm lầy, ô trũng thành những cánh đồng màu mỡ, phi nhiêu cấy trồng quanh năm, xây dựng cuộc sống định cư lâu dài lấy việc trồng lúa nước là chủ đạo kết hợp với đánh bắt thủy hải sản và chăn nuôi cùng phát triển nghề thủ công.

Nguồn, Mạ, Trạch, Sâm (Hòa Tiến). Bà Hoàng Thị Mầu là con cháu thuộc dòng quý tộc Việt - Mường đã liên kết với quý tộc họ Vũ ở Phong Châu là Vũ Công Chất, quê làng Phượng Lâu, huyện Bạch Hạc. Ông Vũ Công Chất tuy giỏi chữ Hán, biết cả nho, y, lý, số song không chịu ra làm quan lại liên kết với họ Phạm là Phạm Hương ở Chu Diên, hứa gả con gái cho Phạm Hương. Tô Định muốn mua chuộc họ Vũ, ép Vũ Thị Thục làm ái thiếp, hứa ban chức tước cho Vũ Công. Không lời kéo được Vũ Công, Tô Định liền giết Phạm Hương, bắt giam Vũ Công Chất, lại kéo quân về Phượng Lâu tàn sát thảm khốc. Vũ Thị Thục được tin ngay đêm tối đã trốn về quê mẹ tại hương Đa Cương. Tương truyền bà nấu mình trong Tiên La tự (chùa Tiên La), sáng hôm sau tất

cả hương lão trong làng tụ tập tại gốc đa cạnh bờ sông, cùng nổi hàng vào chùa đón rước người trưởng nữ và tôn bà làm minh chủ, tổng huy động con em sắm giáo mác, đêm ngày luyện tập để cùng chủ báo thù.

Vùng đất “ven bờ cuối bãi” thời Trần và Hồ có các phủ, lộ: Tân Hưng, Long Hưng, Kiến Xương. Nhà Minh đổi phủ Tân Hưng làm phủ Tân An; phủ Long Hưng làm phủ Trấn Man, sau lại đổi phủ Trấn Man làm châu Trấn Man. Các huyện lệ thuộc vào các phủ trên, cũng có những thay đổi như: Sáp nhập huyện Bồ và huyện Bồng Điền vào huyện Kiến Xương (thuộc phủ Kiến Xương); đổi huyện Ngự Thiên làm huyện Tân Hóa; sáp nhập huyện Tân Hóa vào huyện Duyên Hà (thuộc phủ Trấn Man), huyện Thần Khê vào huyện

Cổ Lan (thuộc phủ Trấn Man), huyện A Côi vào huyện Đa Dục (buổi đầu thuộc phủ Tân An, sau thuộc phủ Trấn Man), huyện Tây Quan vào huyện Thái Bình (buổi đầu thuộc phủ Tân An, sau thuộc phủ Trấn Man). Sau lại gộp huyện Đa Dục vào huyện Thái Bình. Như vậy, đến thời Minh, phủ Tân An (tức Tân Hưng thời Trần) không còn là huyện cũ của tỉnh ta. Thời Lê có 3 phủ là Tân Hưng (sau đổi là Tiên Hưng), Thái Bình, Kiến Xương. Buổi đầu nhà Lê, Thái Bình thuộc Nam Đạo, năm Quang Thuận thứ 7 (1466) thuộc thừa tuyên Thiên Trường, năm thứ 10 (1469) đổi làm thừa tuyên Sơn Nam, năm Hồng Đức thứ 21 (1490) đổi làm xứ Sơn Nam, giữa năm Hồng Thuận (1510 - 1516) gọi là trấn. Nhà Mạc đem các phủ Thái Bình, Kiến Xương, Tân Hưng lệ thuộc vào Dương Kinh. Đời Lê Quang Hưng (1578 - 1599) trở lại như cũ. Năm Cảnh Hưng thứ 2 (1741) chia Sơn Nam làm 2 lộ Sơn Nam Thượng và Sơn Nam Hạ (gồm các phủ Thiên Trường, Thái Bình, Nghĩa Hưng, Kiến Xương và Tiên Hưng), nhà Tây Sơn gọi là trấn Sơn Nam Hạ. Đầu đời Gia Long nhà Nguyễn vẫn theo như thế. Năm Minh Mệnh thứ 3 (1822) đổi Sơn Nam Thượng làm trấn Sơn Nam, Sơn Nam Hạ làm trấn Nam Định. Năm thứ 12 (1831) chia tỉnh hạt, phủ Tiên Hưng lệ vào tỉnh Hưng Yên, phủ Kiến Xương và phủ Thái Bình lệ vào tỉnh Nam Định. Năm 1890, thành lập tỉnh Thái Bình gồm 2 phủ Kiến Xương, Thái Bình và huyện Thần Khê của phủ Tiên Hưng. Năm 1894, sáp nhập vào tỉnh Thái Bình 2 huyện Hưng Nhân, Duyên Hà tách từ tỉnh Hưng Yên.

Giới hạn bài viết khó tả hết tầng sâu văn hóa, trong “Đại Việt sử ký toàn thư” ghi: “Vào thời nhà Trần, vua ban cho hoàng đình trong quân dự bị đến ngày khánh tiết được ăn cơm nếp với cá mắm”. Sau này, sử gia Ngô Sĩ Liên bàn: “Đời xưa, cơm nếp là phẩm vật quý, được ăn cơm nếp với cá mắm là ngon lắm, quý lắm”. Quả thực, tục cúng bằng cá, chế biến cá của dân chài thời cổ khi đặt chân lên mảnh đất “ven bờ cuối bãi” này thì chỉ còn ở vài làng có gốc cư dân sông nước. Đó là làng Vân Đài, xã Chí Hòa, làng Tam Đường, Dương Xá, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà. Các làng Tô Đề (xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ), làng Vân Đài (xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà) có lệ sắp cỗ cá để đón quan viên Chạ, cá được bày trên mâm thờ hình chữ nhật, loại mâm dân thường bày bát hương thờ cúng tổ tiên. Tầng dưới bày giò chả, tầng trên đặt một cái giàn làm bằng gỗ mỏng (gọi là găng) hình chữ nhật theo mâm. Giàn gỗ được chia thành nhiều ô vuông đều nhau để đặt cá. Giò được đặt trong tám cái đĩa, mỗi đĩa bốn khoanh, mỗi khoanh giò được cắt dày bằng hai khoanh giò ngày nay, ngoài giò còn có chả chìa... Cá được đánh bắt ngoài ao, thường là cá trắm đen hoặc cá chép, phải to nặng vài cân. Làng Tam Đường xưa có tục thi và làm cỗ cá được tổ chức vào dịp đầu xuân và cuộc thi được tổ chức giữa các giáp. Ngay sau mùa thi năm trước, dân làng đã nuôi cá để chuẩn bị cho mùa thi năm sau. Cá được “dự thi” là cá trắm đen to vài gang tay (mỗi gang tay gọi là một vố), chiều ngang phải một gang, chiều dài phải ba gang trở lên, phải thừa những nổi riêng theo chiều dài để luộc cá. Khi làm và luộc không để cá bong vẩy, quần vẩy, vẩy cá phải theo thân cá. Cá luộc sao cho vừa đủ chín khi bóc thịt cá ra không còn màu hồng của cá chưa chín, không vừa quá vì quá chín. Cá phải có mùi thơm, mới nhìn đã thấy ngon, cá luộc chín được đặt lên mâm, ban giám khảo xét chấm giải, cá nào được giải mới được đưa vào lễ thánh. Lễ thánh xong mọi người cùng hưởng lộc. Cá được ăn với xôi, chấm với nước mắm chất pha gừng...

Ra mắt bộ huy chương SEA Games 31

(chinhphu.vn) Ban Tổ chức SEA Games 31 vừa cho ra mắt bộ huy chương Đại hội Thể thao Đông Nam Á năm 2021.

Theo Ban Tổ chức, mẫu huy chương SEA Games 31 đã hoàn tất và được đưa vào sản xuất để phục vụ ngày hội thể thao lớn nhất Đông Nam Á do Việt Nam đăng cai tổ chức.

Bộ huy chương SEA Games 31 được đúc bằng hợp chất đồng - kẽm, trong đó lượng đồng chiếm khoảng 85%.

Mỗi tấm huy chương dày 5mm, một mặt in hình linh vật SEA Games 31 (sao la), mặt còn lại in nổi logo “Cánh chim bay lên - Bàn tay chữ V”.

Logo SEA Games 31 là hình ảnh tượng trưng cho vận động viên đặt bàn tay lên ngực trái khi hát Quốc ca. Cánh chim màu xanh là biểu tượng cho tinh thần quật cường, khát vọng chinh phục đỉnh cao và tình hữu nghị trong khu vực.

Huy chương vàng được mạ bên ngoài bằng vàng 24k. Tương tự, huy chương bạc được mạ bạc, huy chương đồng được mạ đồng.

Nhằm tăng độ bền và thời gian lưu giữ, mỗi tấm huy chương được lót thêm ở trong 3 lớp mạ và phủ thêm 1 lớp bên ngoài.

Huy chương SEA Games 31 có điểm khác biệt là dây đeo huy chương không phải bằng vải lụa hay satin như các loại huy chương khác mà được khâu bằng vải dệt để tạo độ chắc chắn.

SEA Games 31 thi đấu chính thức từ ngày 12 - 23/5 với 40 môn thể thao (526 nội dung thi đấu). Đây là kỳ SEA Games thứ hai Việt Nam đăng cai tổ chức sau lần đầu tiên vào năm 2003 - SEA Games 22.



Từ trái sang: Mẫu huy chương vàng, bạc, đồng SEA Games 31.

Bộ Y tế khẩn trương rà soát, đáp ứng nhu cầu vaccine phòng Covid-19 của các địa phương



(chinhphu.vn) Bộ Y tế khẩn trương rà soát, cung ứng vaccine phòng Covid-19 đáp ứng nhu cầu tiêm chủng cho người từ 18 tuổi trở lên của các địa phương.

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong việc bảo đảm mục tiêu, tiến độ tiêm vaccine phòng Covid-19 mũi thứ 3 cho người từ 18 tuổi trở lên, Văn phòng Chính phủ đề nghị Bộ Y tế khẩn trương rà soát, cung ứng vaccine phòng Covid-19 đáp ứng nhu cầu tiêm chủng cho người từ 18 tuổi trở lên của các địa phương; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

* Tính đến ngày 23/4/2022, tổng số liều vaccine phòng Covid-19 đã được tiêm trên cả nước là 211.992.855 liều, trong đó số liều tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là 194.292.929 liều; số liều tiêm cho trẻ từ 12 - 17 tuổi là 17.325.671 liều; số liều tiêm cho trẻ từ 5 - 11 tuổi là 374.255 liều (mũi 1).

Nhấn mạnh vai trò của vaccine trong phòng, chống dịch Covid-19, các chuyên gia y tế đều khẳng định, vaccine phòng Covid-19 hiện nay vẫn đặc biệt hiệu quả trong giảm mức độ nặng, ca tử vong và nhập viện. Tiêm vaccine vẫn là “lá chắn” quan trọng nhất trong phòng, chống dịch, nhờ đó dịch bệnh cơ bản đang được kiểm soát trên cả nước.

Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 23/4

Thế giới: Hơn 508 triệu người mắc Covid-19

Tính đến chiều ngày 23/4, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 508 triệu ca, trong đó hơn 6,22 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Đã tiêm hơn 211 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19

Tính từ 16 giờ ngày 22/4 đến 16 giờ ngày 23/4, trên hệ thống quốc gia quản lý ca bệnh Covid-19 ghi nhận 10.365 ca mắc Covid-19 mới tại 59 tỉnh, thành phố, trong đó có 7.412 ca trong cộng đồng (giảm 795 ca so với ngày 22/4).

Trong ngày có 2.229 bệnh nhân được công bố khỏi bệnh, số ca nặng đang điều trị là 285 ca.

Đến ngày 23/4, Việt Nam đã tiêm hơn 211 triệu liều vắc-xin phòng Covid-19, trong đó tiêm mũi 3 cho người trên 18 tuổi trên 53,7 triệu liều. Bộ Y tế tiếp tục đề nghị tăng cường và quyết liệt hơn nữa trong việc triển khai tiêm chủng mũi 3 để đạt được hiệu quả phòng bệnh tốt nhất.

Đến ngày 23/4, cả nước có 38/63 tỉnh, thành phố triển khai tiêm vắc-xin cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và đạt tổng số 374.255 mũi.

Thái Bình: Đã tiêm 21.625 mũi vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi

Trong ngày, các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện tiếp nhận thêm 23 bệnh nhân mới, nâng tổng số bệnh nhân Covid-19 đang thu dung, điều trị tại đây lên 123 bệnh nhân (tính đến 19 giờ 30 phút ngày 23/4).

Tính đến 17 giờ ngày 23/4, Thái Bình đã thực hiện tiêm hơn 3,52 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó số mũi tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là hơn 3,2 triệu mũi, số mũi tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi là 302.072 mũi, số mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là 21.625 mũi. Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi bổ sung hoặc nhắc lại đạt 71,84%.

TRẦN TUẤN



Nhân viên y tế khám sàng lọc trước khi tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho người dân.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885